

Bản án số: 47/2026/DS - PT
Ngày: 29 - 6 - 2026
V/v "Tuyên bố di chúc vô hiệu"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Hồng Phước.

Các Thẩm phán: + Ông Trần Anh Tuấn
+ Bà Từ Thị Hải Dương

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Bá Tuấn Linh - Thư ký TAND tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 23/6/2026 và 29/6/2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 21/2026/TLPT-DS ngày 30 tháng 3 năm 2026 về việc "Yêu cầu tuyên bố di chúc vô hiệu".

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Toà án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2026/QĐ-PT ngày 13/5/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2026/QĐPT-DS ngày 02/6/2026, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Hoàng Đình T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 N, xã Nam T, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt lúc xét xử, có mặt lúc tuyên án.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Đội 1 thôn P, xã Nam G, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

2. Bị đơn: Bà Hoàng Thị Không N, sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 N, xã Nam T, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Ông Lê Quang Hoà, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn Trung N 2, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ, địa chỉ: Số 85 Tôn Thất T, phường Đ, tỉnh Quảng Trị. Đại diện theo pháp luật của công ty: Ông Vũ Xuân H - Giám đốc; có mặt.

- Bà Hoàng Thị Du L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 N, xã Nam T, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Ông Hoàng Tấn C, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố 3 N, xã Nam T, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt khi xét xử, có mặt khi tuyên án.

- Bà Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1983; nơi cư trú: Số 16, Ngõ Hoà B, phố K, phường V, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

4. Người làm chứng:

- Ông Phan Duy H, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố T, xã Nam T, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Ông Phạm Anh T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Tổ dân phố 10 B, phường FF, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Bà Hoàng Thị Khánh V, sinh năm 1998; nơi cư trú: Tổ dân phố 14 N, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; có mặt.

- Bà Hoàng Như V, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố 10 B, phường Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

Người kháng cáo: Bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1- Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Hoàng Quyết T, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1952 đăng ký kết hôn với nhau ngày 12/3/1975 tại UBND thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam T, tỉnh Quảng Trị). Bà Nguyễn Thị H chết ngày 28/01/2023 theo trích lục khai tử số 67/TLKT-BS ngày 12/04/2024 và ông Hoàng Quyết T chết ngày 05/12/2023 theo trích lục khai tử số 48/TLKT-BS ngày 12/4/2024 tại UBND thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ). Quá trình chung sống, ông T và bà H có 05 người con chung gồm: Hoàng Đình T, Hoàng Thị L, Hoàng Thị Kim L, Hoàng Thị Không N và ông Hoàng Tấn Cảm. Trong thời kỳ hôn nhân ông T và bà H có các tài sản chung gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại TDP 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ) theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số CN429769 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/10/2018 mang tên ông Hoàng Quyết T và bà Nguyễn Thị H.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng thuộc thửa đất số 486 và thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38 tại tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ). Hiện hai thửa đất này chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

+ Sổ tiết kiệm 240.000.000 đồng mang tên ông Hoàng Quyết T, hiện đang được gửi tại Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Nông trường V.

Bà Nguyễn Thị H chết không để lại di chúc, còn ông Hoàng Quyết T trước khi chết có lập di chúc vào ngày 28/9/2023, nội dung di chúc là để lại toàn bộ di sản là ½ quyền sử dụng đất và ngôi nhà là tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại TDP 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng thuộc thửa đất số 487 và thửa đất số 486, tờ bản đồ số 38 tại tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình cho bà Hoàng Thị Không N. Tuy nhiên, ông Hoàng Đình T cho rằng di chúc của ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 có nhiều điểm không chính xác về mặt hình thức và nội dung, cụ thể:

Thứ nhất về hình thức di chúc:

+ Toàn bộ nội dung đều được đánh máy nhưng thời gian lập di chúc lại không phải đánh máy mà tự viết tay, ai là người tự điền giúp vào cho ông T và thời điểm lập di chúc có phải ngày 28/09/2023 không? có phải ý chí tự nguyện đích thực của ông T không? Trong khi ông T bệnh hôn mê nằm liệt giường, chân tay co quắp, do vậy hoàn toàn mâu thuẫn theo lời khai người làm chứng là ông Phan Duy H nhìn tận mắt và đọc cho ông T nghe thì tình trạng bản di chúc vào ngày 13/11/2023 và ngày 15/11/2023 ông T chưa hề ký, điểm chỉ, lấn tay. Vậy bản di chúc ngày 28/09/2023 mà bà Năm cung cấp có phải bản di chúc do ông T ký trong tình trạng minh mẫn, sáng suốt, không bị đe dọa, lừa dối hay cưỡng ép.

+ Bản di chúc được lập tại nhà riêng của ông T nhưng toàn bộ 03 người làm chứng cho việc lập di chúc của ông T lại không có người nào là dân địa phương mà nhân chứng toàn là nhân viên, thực tập hoặc tập sự của công ty Luật TNHH Đông D, cả ba nhân chứng đều có địa chỉ ở thành phố Đồng Hới, đều là những người trẻ tuổi, chênh lệch quá nhiều tuổi tác với ông T (ông Phạm Anh T, sinh năm 1997, bà Hoàng Thị Khánh V, sinh năm 1998, bà Hoàng Như N, sinh năm 1999), việc quá mâu thuẫn về tuổi tác không thể mang lại độ tin cậy cho ông T, trong khi ông T sinh năm 1949 là 74 tuổi; tại sao một người 74 tuổi lại nhờ 03 nhân chứng dưới 30 tuổi làm chứng; liệu có đảm bảo tính khách quan, đúng ý chí của người lập di chúc hay không?

Thứ hai về nội dung di chúc: Có sự vi phạm điểm b khoản 1 Điều 630 Bộ luật dân sự 2015, cụ thể:

+ Đối với phần tài sản thứ nhất là thửa đất và nhà tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tọa lạc tại địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình là phần tài sản của ông T trong khối tài sản chung hợp nhất với vợ là bà Nguyễn Thị H (chết năm 2023) theo nội dung bản di chúc ông T để lại xác định có một căn nhà cấp bốn tuy nhiên, theo thực tế gồm 02 (hai) căn nhà cấp bốn gồm một căn nhà cấp bốn bà Hoàng Thị Không N đang quản lý, sử dụng và một căn nhà cấp bốn do ông Hoàng Tấn Cẩm sinh sống, quản lý và sử dụng từ trước đến nay. Vậy tại sao nội dung di chúc lại mâu thuẫn với việc ông Hoàng Tấn Cẩm sinh sống từ trước tới nay?

+ Đối với tài sản thứ hai của ông T trong nội dung di chúc là quyền sử dụng và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng thuộc thửa đất số 487 và thửa đất số 486, tờ bản đồ số 38 tại địa chỉ: Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Trong nội dung di chúc cho rằng là tài sản riêng của ông T, tuy nhiên bà Năm lại không hề cung cấp các tài liệu, chứng cứ thể hiện tài sản riêng của ông T, trong khi ông T và bà H chưa ly hôn, chưa có bất cứ một quyết định, bản án giải quyết của Tòa án. Do đó đất và nhà không phải là tài sản riêng của ông T theo bản di chúc và ông T không có quyền tự định đoạt. Chính vì những căn cứ trên, ông Thi thấy di chúc không hợp pháp nên đề nghị Tòa án tuyên bố di chúc vô hiệu.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Thi bổ sung yêu cầu khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên bố di chúc vô hiệu và bổ sung yêu cầu khởi kiện là chia di sản thừa kế đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị); thửa đất số 486 và thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38 tại Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) và số tiết kiệm mang tên ông Hoàng Quyết T trị giá 240.000.000 đồng hiện gửi tại Quỹ tín dụng nhân dân thị

trần Nông trường V. Tuy nhiên ngày 04/3/2025, ông Thi làm đơn rút các yêu cầu khởi kiện liên quan đến chia di sản thừa kế.

2- Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, bị đơn và đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày:

Bà Hoàng Thị Không N là con ruột của ông Hoàng Quyết T và bà Nguyễn Thị H. Lúc còn sống, ông T và bà H có tạo lập tài sản chung là quyền sử dụng đất thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số phát hành CN429769, vào sổ cấp GCN số CS02607 được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 10/10/2018 mang tên Hoàng Quyết T và Nguyễn Thị H. Đối với quyền sử dụng đất này, vào năm 2006, ông T và bà H đã cắt cho bà Năm một phần đất khoảng 150 m² để bà Năm tự xây nhà cấp 4 (diện tích xây dựng khoảng 50 m² xây bằng tường block, mái tôn, trụ bê tông cốt thép) để ở riêng. Năm 2012, bà Năm có sửa lại nhà và vẫn ở tại nhà này cho đến nay. Việc bà Năm được bố mẹ cho đất xây nhà được thực hiện từ năm 2006, khi đó ông T và bà H còn sống và các anh em trong gia đình đều biết. Phần đất còn lại trong thửa đất tiếp tục do bà Nguyễn Thị H trực tiếp sử dụng và ở cùng em trai bà Năm là ông Hoàng Tấn Cẩm cho đến khi qua đời.

Riêng ông Hoàng Quyết T, do hoàn cảnh riêng của gia đình, sau một thời gian ly hôn với bà H nên đã sống riêng và tạo lập riêng các tài sản sau:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất 487, tờ bản đồ 38 và thửa 486, tờ bản đồ 38, cùng địa chỉ: Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Lúc còn sống, ông T có dặn dò và giao cho bà Năm thay ông quản lý tài sản này và cũng đã làm di chúc cho bà Năm. Hiện nay bà Năm đang là người trực tiếp quản lý và sử dụng nhà và đất này.

+ 01 Sổ tiết kiệm trị giá 240.000.000 đồng (chưa bao gồm lãi) đang gửi tại Quỹ tín dụng Nhân dân thị trấn Nông trường V mang tên Hoàng Quyết T. Sau khi ông T mất, do mâu thuẫn giữa các anh em về phân chia di sản nên trong cuộc họp gia đình, bà Năm đồng ý tạm giao Sổ tiết kiệm nêu trên cho ông Hoàng Đình T (nguyên đơn) giữ để chờ giải quyết phân chia di sản.

Bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1952, mất ngày 14/02/2023) khi mất không để lại di chúc. Còn ông Hoàng Quyết T (sinh năm 1949, mất ngày 05/12/2023) khi mất có lập di chúc (di chúc đánh máy, có 03 người làm chứng) vào ngày 28/09/2023, nội dung di chúc là để lại toàn bộ di sản sau đây cho bà Hoàng Thị Không N, cụ thể:

+ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 486 và thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38 tại Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Toàn bộ phần quyền tài sản thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Tại đơn phản tố ngày 04/6/2024, bà Hoàng Thị Không N đề nghị Tòa án Công nhận việc tặng cho thực tế quyền sử dụng đất diện tích 150m² tại một phần thửa đất 21, tờ bản đồ 43 địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình giữa bố mẹ chị và chị; công nhận di chúc có người làm chứng do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/09/2023 và chia di sản của ông Hoàng Quyết T theo di chúc trên; Chia theo pháp luật di sản của bà Nguyễn Thị H là một phần quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là nhà cấp 4 trong khối tài sản chung hợp nhất với ông Hoàng Quyết T tại thửa đất 21, tờ bản đồ 43 địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông

trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo quy định pháp luật; Chia theo pháp luật di sản là Số tiết kiệm gốc 240.000.000 đồng là tài sản riêng của ông Hoàng Quyết T đang gửi tại Quỹ Tín Dụng Nhân dân Thị trấn Nông trường V.

Tuy nhiên, đến ngày 09/8/2024, bà Hoàng Thị Không N làm đơn xin rút toàn bộ yêu cầu phản tố trong đơn phản tố ngày 04/6/2024.

3- Đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ trình bày:

Ông Hoàng Quyết T lúc còn sống đã trực tiếp liên hệ với Công ty Luật TNHH Đông D để nhờ tư vấn và soạn thảo di chúc trên cơ sở ý chí và sự tự nguyện của ông T. Ông Hoàng Quyết T đã cung cấp căn cước công dân của mình và của người được chỉ định hưởng di sản theo di chúc là bà Hoàng Thị Không N. Đồng thời cung cấp thông tin về các di sản thừa kế bao gồm:

+ Quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 với diện tích 7.823,3m ở địa chỉ Tổ dân phố 3, thị trấn NT Việt Trung đã được Sở Tài nguyên & Môi trường tỉnh Quảng Bình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CN 429769, số vào sổ cấp giấy: CS 02607 vào ngày 10/10/2018 mang tên người sử dụng đất là ông Hoàng Quyết T, bà Nguyễn Thị H, đây là tài sản chung hình thành trong thời kỳ hôn nhân.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng tại thửa đất số 486 và thửa đất số 487, thuộc tờ bản đồ số 38, địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, ông T khẳng định đây là tài sản riêng của mình được tạo lập hình thành sau khi đã ly hôn với bà H trước đó.

Sau nhiều lần gặp và được Luật sư của Công ty giải thích tất cả các quy định của pháp luật liên quan đến thừa kế, trên cơ sở ý chí và sự tự nguyện của ông Hoàng Quyết T, các thông tin về tài sản và giấy tờ tùy thân được cung cấp, phía Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ đã soạn thảo nội dung di chúc theo đúng nguyện vọng của người lập di chúc. Sau đó, ông Hoàng Quyết T đã lựa chọn hình thức mời người làm chứng, có đủ năng lực hành vi dân sự và không có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến nội dung di chúc. Việc ông T mời ba nhân chứng để chứng kiến việc ký, viết họ tên và lấn tay về hình thức là đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 628 và Điều 634 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Mặt khác, nội dung di chúc do Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ soạn thảo hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 631 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Vì vậy, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ khẳng định di chúc lập ngày 28/09/2023 của ông Hoàng Viết Thắng là hoàn toàn hợp pháp theo Điều 630 Bộ Luật Dân sự năm 2015 và đã có hiệu lực pháp lý theo quy định tại khoản 1 Điều 643 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Theo giấy chứng tử do UBND thị trấn Nông trường V cấp thì ông T chết vào ngày 05/12/2023, như vậy di chúc đã phát sinh hiệu lực từ thời điểm mở thừa kế theo quy định tại khoản 1 Điều 611 Bộ Luật Dân sự năm 2015. Việc người đại diện theo pháp luật ký tên và đóng dấu Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ với mục đích là xác nhận chủ thể đã tư vấn, soạn thảo di chúc theo ý chí, nguyện vọng của ông Hoàng Quyết T, chứ hoàn toàn không phải là người làm chứng. Ông Hoàng Quyết T đã tự mình mời 03 nhân chứng là các ông/bà: Phạm Anh T, Hoàng Như N, Hoàng Thị Khánh V đã trực tiếp chứng kiến và xác nhận vào văn bản di chúc tại nhà riêng của ông Hoàng Quyết T ở Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Ông Hoàng Quyết T

là người biết chữ đã đọc lại nhiều lần toàn bộ nội dung của bản di chúc do chúng tôi đã soạn thảo nói trên. Để đảm bảo tính khách quan, đề nghị Tòa án triệu tập các ông/bà: Phạm Anh T, Hoàng Như N, Hoàng Thị Khánh V để làm rõ sự thật việc làm chứng của họ theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Đình T, Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ có ý kiến, đề nghị Tòa án giải quyết:

+ Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Đình Thi về yêu cầu tuyên di chúc của ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/09/2023 là vô hiệu, vì yêu cầu này không có cơ sở pháp lý.

+ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bà Hoàng Thị Không N là người được chỉ định hưởng thừa kế theo nội dung di chúc của ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/09/2023 do Công ty Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ soạn thảo theo yêu cầu của người lập di chúc là ông Hoàng Quyết T, có ba người làm chứng là di chúc hợp pháp vì tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

+ Triệu tập các ông/bà: Phạm Anh T, Hoàng Như N, Hoàng Thị Khánh V với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vì họ là những người đã trực tiếp chứng kiến và xác nhận vào văn bản di chúc tại nhà riêng ông Hoàng Quyết T, để làm rõ sự thật khách quan của việc làm chứng đối với di chúc đang tranh chấp nói trên.

4- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Tấn Cẩm trình bày:* Theo di chúc ngày 28/9/2023 được bố ông Cẩm lập để lại tài sản cho chị Hoàng Thị Không N gồm thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 ở tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình với thửa đất là ngôi nhà hai tầng thuộc thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38, thửa đất số 486, tờ bản đồ số 38 ở tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì ông Cẩm cho rằng bản di chúc không đúng vì lúc đó bố ông là ông Hoàng Quyết T đang ốm nặng và không đủ minh mẫn để lập bản di chúc này nên đề nghị Tòa án căn cứ quy định của pháp luật chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình T.

5- *Người làm chứng ông Phạm Anh T, bà Hoàng Thị Khánh V và bà Hoàng Như N cùng trình bày:* Vào ngày 28/09/2023 đã hẹn trước, ông Tuấn, bà Vân và bà Ngọc không có quan hệ gì với ông Hoàng Quyết T, đã cùng nhau đến nhà riêng của ông T ở gần chợ, thuộc tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Khi đến thì thấy có 03 bản di chúc, mỗi bản có 05 trang, cùng một nội dung đã được soạn sẵn, ông Tuấn, bà Vân và bà Ngọc hỏi ông T có biết đọc chữ không? Ông T trả lời là đọc được và bản thân ông đã tự đọc nhiều lần khi văn bản di chúc soạn thảo xong. Bản di chúc do chính ông T lập thông qua việc nhờ Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ soạn thảo trên cơ sở ý chí và nguyện vọng của mình. Ông Tuấn, bà Vân và bà Ngọc thay nhau lần lượt đọc lại nội dung bản di chúc đã soạn cho ông T nghe, rồi hỏi ông có nghe rõ không và có nhất trí với toàn bộ di chúc không. Ông T đáp, là nghe rõ và hoàn toàn nhất trí với nội dung di chúc. Sau đó, ông Hoàng Quyết T đã dùng bút ký, viết họ tên và lấn tay trên các trang của bản di chúc ngay trước sự chứng kiến của ba người làm chứng. Thời điểm ông T nghe đọc bản di chúc, ký, ghi họ tên và lấn tay là hoàn toàn minh mẫn, tự nguyện, không chịu bất kỳ áp lực đe dọa nào. Sau đó di chúc được mang về Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ là nơi soạn thảo, để người đại diện theo pháp luật của Công ty ký tên và đóng dấu, cũng như đóng các dấu giáp lai trên các trang của ba bản di chúc và được bỏ vào phong bì và dán niêm phong và đóng dấu niêm phong lên phong bì.

6- *Người làm chứng ông Phan Duy H trình bày:* Ông H và ông Hoàng Quyết T là hàng xóm với nhau. Khoảng 23 giờ ngày 13/11/2023 ông H sang thăm ông T, thì thấy ông T bệnh nặng nằm liệt giường, toàn thân phồng rộp hoại tử, chân tay co quắp. Sau khi vệ sinh băng bó vết thương, uống thuốc hạ sốt, tỉnh táo lại, ông T đề cập bà Năm (con gái ông T) có nhờ người soạn di chúc cho ông, hết 5 triệu đồng. Sau đó ông T nhờ ông H đọc kỹ, giải thích rõ toàn bộ nội dung bản di chúc cho ông T nghe, thì ông T xác nhận nội dung di chúc hoàn toàn không đúng với nguyện vọng của ông T mà bị bà Năm lừa dối. Tiếp tục ngày 15/11/2023, ông H cùng ông D Văn Tám (hàng xóm ở tổ dân phố Phú Quý) rủ nhau sang thăm ông T thì được ông T nhờ mở tủ, lục tìm giấy tờ, sổ ngân hàng, bản di chúc đưa cho ông, đồng thời nhờ ông H dùng máy điện thoại chụp ảnh lưu giữ lại toàn bộ bản di chúc đó, có ông Tám chứng kiến. Vì vậy, ông H xin làm chứng di chúc lập ngày 28/9/2023 là hoàn toàn không đúng với nguyện vọng của ông T, đồng thời xác nhận ngày 15/11/2023, ông Hoàng Quyết T chưa hề điểm chỉ, ký vào bản di chúc do bà Hoàng Thị Không N nhờ luật sư soạn sẵn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị đã quyết định:

Căn cứ khoản 5 Điều 26; Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 157, Điều 161, Điều 199, Điều 200, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và 2 Điều 228, khoản 2 Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 106, 117, 122, 123, 127, điểm b khoản 1 Điều 630 và 634 Bộ luật dân sự; Các Điều 95, điểm c khoản 3 Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013; Điều 23 Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí Tòa án tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình T về việc chia di sản thừa kế đối với thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 tại Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị); thửa đất số 486 và thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38 tại Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) và số tiết kiệm mang tên ông Hoàng Quyết T trị giá 240.000.000 đồng hiện gửi tại Quỹ tín dụng nhân dân thị trấn Nông trường V.

2. Đình chỉ yêu cầu phản tố của bị đơn bà Hoàng Thị Không N về việc:

+ Công nhận việc tặng cho thực tế quyền sử dụng đất diện tích 150 m² tại một phần thửa đất 21, tờ bản đồ 43 địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình giữa ông T, bà H với chị Năm;

+ Công nhận di chúc có người làm chứng do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/09/2023 và chia di sản của ông Hoàng Quyết T theo di chúc trên.

+ Chia theo pháp luật di sản của bà Nguyễn Thị H là một phần quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là nhà cấp 4 trong khối tài sản chung hợp nhất với ông Hoàng Quyết T tại thửa đất 21, tờ bản đồ 43 địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo quy định pháp luật.

+ Chia theo pháp luật di sản là số tiết kiệm gốc 240.000.000 đồng là tài sản riêng của ông Hoàng Quyết T đang gửi tại Quỹ Tín Dụng Nhân dân thị trấn Nông trường V.

3. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình T tuyên bố di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 vô hiệu toàn bộ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/02/2026, bị đơn bà Hoàng Thị Không N có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại Bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị theo hướng sửa án sơ thẩm không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn hoặc hủy án sơ thẩm do điều tra, thu thập chứng cứ không đầy đủ.

Ngày 17/3/2026 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Đông D kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị theo hướng không chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn hoặc hủy bản án sơ thẩm để điều tra, xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và các Thẩm phán, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72, Điều 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự, các Điều 609, 612, 613, 624, 626, khoản 1 Điều 630, 632, 643 Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 95, điểm c khoản 3 Điều 167, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013; Điều 24 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Đông D; sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị theo hướng, xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình T:

- Tuyên bố di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 vô hiệu một phần đối với phần tài sản để lại cho bà Hoàng Thị Không N theo di chúc là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng gắn liền với thửa đất số 487, tờ bản đồ 38 và thửa đất số 486, tờ bản đồ số 38 ở địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị).

- Di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 có hiệu lực pháp luật đối với phần tài sản để lại cho bà Hoàng Thị Không N theo di chúc là: Một nửa quyền sử dụng đất và một nửa phần tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 ở địa chỉ tại Tổ dân phố 3, thị trấn NT Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị).

Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên bà Hoàng Thị Không N và Công ty TNHH Đông D không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Căn cứ Điều 271, Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự thì bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ có quyền kháng cáo và việc kháng cáo được thực hiện trong thời hạn quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận để xem xét giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ liên quan đến di chúc của ông Hoàng Quyết T, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1] Đối với hình thức bản di chúc của ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023, thấy rằng: Ngày ngày 05/12/2023 ông T chết; trước lúc chết ngày 28/9/2023 ông Hoàng Quyết T lập bản di chúc được đánh máy gồm 05 trang, lập tại nhà ông Hoàng Quyết T ở địa chỉ tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ), phần đầu bản di chúc thể hiện ông Hoàng Quyết T trong tình trạng tinh thần minh mẫn, sáng suốt, không bị bất cứ áp lực hoặc cưỡng bức bởi người thứ 3, trong di chúc có 03 người làm chứng là ông Phạm Anh T, Hoàng Thị Khánh V và Hoàng Như N ký xác nhận, phần cuối bản di chúc và mỗi trang của bản di chúc có chữ ký và điểm chỉ của ông Hoàng Quyết T. Quá trình giải quyết vụ án giai đoạn sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng tại thời điểm ông Hoàng Quyết T lập di chúc, ông T bị bệnh gút nặng, bệnh tiểu đường nên tinh thần không minh mẫn, sáng suốt trong khi lập di chúc, tuy nhiên không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh ông T không minh mẫn, sáng suốt trong khi lập di chúc. Tại phiên tòa phúc thẩm, người làm chứng ông Phan Duy H trình bày vào ngày 13/11/2023 và ngày 15/11/2023 ông H qua thăm ông T thì thấy ông T vẫn nói chuyện, trao đổi với ông H; ông H còn trình bày thêm khoảng đầu tháng 9/2023 thấy ông T vẫn còn chạy xe máy và ông H không khẳng định được vào ngày lập di chúc 28/9/2023, ông T có minh mẫn, sáng suốt hay không, do đó không có căn cứ chứng minh ông Hoàng Quyết T không minh mẫn, sáng suốt khi trong khi lập di chúc. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng, việc ông T mời 3 người làm chứng không phải là người hàng xóm, không cùng địa phương với ông T, là nhân viên Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ, tuổi chênh lệch với ông D nhiều nên không khách quan, có sự lừa dối ông T lập di chúc; tuy nhiên những người làm chứng trong di chúc là ông Phạm Anh T, Hoàng Thị Khánh V và Hoàng Như N trình bày đã đến nhà ông T vào ngày 28/9/2023 và ông T đưa 03 bản thảo di chúc, ông T trình bày đã đọc nội dung di chúc nhưng người làm chứng vẫn đọc lại bản di chúc để ông T nghe và ông T nhất trí ký và điểm chỉ vào di chúc; như vậy những người làm chứng trong bản di chúc không trái quy định tại Điều 632 Bộ luật dân sự nên không có chứng cứ chứng minh ông T bị lừa dối, đe dọa, cưỡng ép khi lập di chúc. Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng theo kết luận giám định thì chữ ký tại bản di chúc không phải của ông T, tuy nhiên theo Kết luận giám định số 904/KL-KTHS ngày 14/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận không đủ cơ sở kết luận chữ ký, chữ viết trên di chúc có phải của ông Hoàng Quyết T hay không do thiếu mẫu so sánh, như vậy không đủ mẫu chữ ký so

sánh để giám định chứ không kết luận chữ ký trong di chúc không phải chữ ký của ông T; tuy nhiên, theo kết luận Giám định số 981/KL-KTHS ngày 05/9/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Trị về dấu vân tay trên bản di chúc có phải do ông T điểm chỉ hay không thì kết luận dấu vân tay in trên mẫu cần giám định ký hiệu A so với dấu vân tay in ở ô “Trở phải” trên mẫu so sánh ký hiệu M là dấu vân tay của cùng một người. Như vậy, bản di chúc do ông Hoàng Quang T lập ngày 28/9/2023 đảm bảo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 630; Điều 632; Điều 634 Bộ luật dân sự năm 2025.

[2.2] Xem xét về nội dung bản di chúc do ông Hoàng Quang T lập ngày 28/9/2023:

[2.2.1] *Đối với tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 ở địa chỉ Tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ):* Thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 địa chỉ tại tổ dân phố 3, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình đã được Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 429769, cấp ngày 10/10/2018 mang tên người sử dụng đất là ông Hoàng Quyết T, bà Nguyễn Thị H; ông Hoàng Quyết T và bà Nguyễn Thị H có quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND Nông trường Quyết T vào ngày 12/3/1975, không có tài liệu chứng cứ chứng minh ông T, bà H đã ly hôn. Như vậy, quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 địa chỉ tại tổ dân phố 3, nông trường Việt Trung, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (cũ) đã được Sở Tài Nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình (cũ) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 429769 ngày 10/10/2018 mang tên người sử dụng đất là ông Hoàng Quyết T, bà Nguyễn Thị H là tài sản chung của ông T và bà H. Do đó, tại bản di chúc ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 để lại di sản cho bà Hoàng Thị Không N là “Một nửa quyền sử dụng đất và một nửa phần tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà của vợ chồng chúng tôi tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 địa chỉ tại Tổ dân phố 3, thị trấn NT Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình” (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) là đúng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 630 Bộ luật dân sự nên có hiệu lực theo di chúc.

[2] *Đối với tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 486 và thửa đất số 487, thuộc tờ bản đồ số 38, địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (cũ):* Ông Hoàng Quyết T và bà Nguyễn Thị H có quan hệ vợ chồng, đăng ký kết hôn tại UBND Nông trường Quyết T vào ngày 12/3/1975; không có tài liệu chứng cứ chứng minh vợ chồng ông Hoàng Quyết T và bà Hoàng Thị Huệ đã ly hôn; bà Nguyễn Thị H chết ngày 28/01/2023, ông Hoàng Quyết T chết ngày 05/12/2023. Theo sổ mục kê năm 2017 thì thửa đất số 486 thuộc tờ bản đồ số 38, địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình được quy chủ mang tên ông Hoàng Quyết T, quy chủ trong thời kỳ hôn nhân với bà Nguyễn Thị H và không có chứng cứ chứng minh đây là tài sản riêng của ông T; đối với thửa đất số 487 thuộc tờ bản đồ số 38, địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình theo sổ mục kê năm 2017 được quy chủ mang tên bà Hoàng Thị L (con ông T); cả hai thửa đất này chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do đó, ông Hoàng Quyết T không có quyền tự định đoạt toàn bộ di sản cho bà Hoàng Thị Không N là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai

tầng tại thửa đất số 486 và thửa đất số 487, thuộc tờ bản đồ số 38, địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị) nên phần tài sản này vi phạm quy định tại điểm b khoản 1 Điều 630 Bộ luật dân sự; Điều 167; Điều 188 Luật đất đai năm 2013 nên bị vô hiệu đối với phần tài sản này.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng có đủ căn cứ xác định bản di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 bị vô hiệu một phần đối với việc ông Hoàng Quyết T để lại cho bà Hoàng Thị Không N được hưởng di sản là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng gắn liền với thửa đất số 487, tờ bản đồ số 38 và thửa đất số 486 tờ bản đồ số 38 ở địa chỉ tổ dân phố Phú Quý, thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị). Đối với phần tài sản còn lại được thể hiện trong di chúc mà ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 để lại cho bà Hoàng Thị Không N có hiệu lực pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ là có căn cứ. Vì vậy, cần chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị, sửa Bản án sơ thẩm số 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 309 Bộ luật tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng cáo của bị đơn bà Hoàng Thị Không N và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ, sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2026/DS-ST ngày 09/02/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Trị.

Áp dụng các Điều 106, Điều 117, Điều 130, điểm b khoản 1 Điều 630 Bộ luật dân sự; Điều 95, Điều 168, Điều 188 Luật Đất đai năm 2013; Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hoàng Đình T:

- Tuyên bố di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 vô hiệu một phần đối với phần tài sản để lại cho bà Hoàng Thị Không N theo di chúc là: “Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà hai tầng gắn liền với thửa đất số 487, tờ bản đồ 38 và thửa đất số 486, tờ bản đồ số 38 ở địa chỉ Tổ dân phố Phú Quý, Thị trấn Nông trường V, huyện B, tỉnh Quảng Bình” (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị).

- Di chúc do ông Hoàng Quyết T lập ngày 28/9/2023 có hiệu lực pháp luật đối với phần tài sản để lại cho bà Hoàng Thị Không N theo di chúc là: “Một nửa quyền sử dụng đất và một nửa phần tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà của vợ chồng chúng tôi tại thửa đất số 21, tờ bản đồ số 43 ở địa chỉ tại Tổ dân phố 3, thị trấn NT Việt Trung, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình” (nay là xã Nam Trạch, tỉnh Quảng Trị).

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

- Bị đơn bà Hoàng Thị Không N không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho bà Hoàng Thị Không N số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000862, ngày 05/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả cho Công ty Luật trách nhiệm hữu hạn Đ số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001084 ngày 19/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- TAND KV1;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Phước